**Tiết 20: Văn bản**

 **CA HUẾ TRÊN SÔNG HƯƠNG**

**I. MỤC TIÊU**

1. Mức độ yêu cầu cần đạt

- HS nhận biết được vẻ đẹp của ca Huế, hiểu được giá trị của một sản phẩm văn hóa truyền thống được ông cha sáng tạo, gìn giữ và truyền lại.

- HS biết trân trọng, gìn giữ những giá trị văn hóa truyền thống.

2. **Năng lực**

**a. Năng lực chung**

 - Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng đặc thù**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản ***Ca Huế trên sông Hương***

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản ***Ca Huế trên sông Hương***

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa văn bản.

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của văn bản với các văn bản khác có cùng chủ đề.

3. **Phẩm chất**

- Yêu thương, sự gắn bó với cảnh sắc quê hương với cuộc đời

II. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1.**Chuẩn bị của giáo viên**

* Giáo án
* Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi
* Tranh ảnh về nhà văn hình ảnh
* Bảng phân công nhiệm vụ cho HS hoạt động trên lớp
* Bảng giao nhiệm vụ học tập cho HS ở nhà
1. **Chuẩn bị của HS:** SGK, SBT Ngữ Văn 8, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn bài học, vở ghi.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **KHỞI ĐỘNG**

a. **Mục tiêu:**Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập từ đó khắc sâu kiến thức nội dung bài học *Ca Huế trên sông Hương*

b. **Nội dung:** GV cho HS xem 1 đoạn video clip giới thiệu về ca Huế trên sông Hương

c. **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS và đáp án về tìm hiểu về ca Huế.

d.**Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

* GV đặt câu hỏi: Em đã từng đến Huế chưa? Em đã tìm hiểu về di sản văn hóa ca Huế chưa? Hãy trình bày một số hiểu biết của em về thể loại này.
* GV cho HS xem một video ngắn về ca Huế

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

* HS xem video và suy nghĩ về câu hỏi

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

* GV mời một số HS đứng dậy trả lời câu hỏi

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

* GV dẫn dắt vào bài: *Huế không chỉ được biết là vùng cố đô linh thiêng với những danh thắng đẹp, có giá trị lịch sử lâu đời mà còn có rất nhiều di sản văn hóa nổi tiếng. Trong đó có một thể loại được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đó chính là Ca Huế. Trong bài học ngày hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu về hình thức trình bày cũng như ý nghĩa của làn điệu ca Huế qua văn bản Ca Huế trên sông Hương.*

**2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Đọc văn bản**

**a. Mục tiêu**: Nắm được những thông tin về xuất xứ của đoạn trích *Ca Huế trên sông Hương*

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến thể xuất xứ cũng như bố cục đoạn trích *Ca Huế trên sông Hương*.

**c. Sản phẩm học tập**: Câu trả lời của HS và kiến thức HS tiếp thu được liên quan đến văn bản *Ca Huế trên sông Hương*

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu về xuất xứ tác phẩm và bố cục đoạn trích Ca Huế trên sông Hương****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**Giaó viên yêu cầu học sinh hoàn thiện phiếu học tập số 1 khám phá chung tác giả, tác phẩm. Thảo luận cặp theo bàn**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**-   Các nhóm thảo luận để trả lời câu hỏi**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV mời đại diện 1 nhóm lên bảng vẽ sơ đồ, yêu cầu các nhóm khác nhận xét, góp ý, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, chốt kiến thức | **I. Khám phá chung văn bản*****1. Tác giả***-       Tác giả: Hà Ánh Minh-       Là nhà báo nổi tiếng với nhiều tác phẩm kí xuất sắc.-       Ca Huế trên sông Hương được đăng trên báo “Người Hà Nội”***2. Tác phẩm***- Xuất xứ: trích “Báo Người Hà Nội”- Kiểu văn bản: Nhật dụng- Thể loại: Bút kí- Phương thức biểu đạt: Thuyết minh kết hợp với miêu tả và biểu cảm- Từ khó: Ca Huế, tao nhã-       Bố cục: 2 đoạn+ Đoạn 1: từ đầu đến “lí hoài nam”: Giới thiệu sơ lược một số làn điệu dân ca Huế.+ Đoạn 2: còn lại: Đêm nghe ca Huế trên sông Hương. |

**Hoạt động 2: Khám phá chi tiết văn bản**

**a. Mục tiêu:**Nhận biết và phân tích được văn bản *Ca Huế trên sông Hương*

**b. Nội dung:**Sử dụng SGK chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời các câu hỏi liên quan đến văn bản *Ca Huế trên sông Hương*

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS và kiến thức HS tiếp thu được liên quan đến văn bản *Ca Huế trên sông Hương*

**d.Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| **Nhiệm vụ 1: Giới thiệu chung về ca Huế****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV cho HS đọc bài văn bản và hoàn thiện phiếu học tập số 2: Kể tên một số làn điệu ca Huế và dụng cụ âm nhạc cũng như đặc điểm nổi bật của những làn điệu ấy? ? Đặc sắc nghệ thuật và tác dụng của biện pháp nghệ thuật trong việc giới thiệu chung về ca Huế.-       GV cho HS đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả-       HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**-       Hs làm việc theo cặp đôi, đọc đoạn đầu văn bản theo yêu cầu suy nghĩ để hoàn thành nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**-       GV mời 2-3 HS trình bày trước lớp yêu cầu cả lớp nhận xét, bổ sung**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**-        GV nhận xét đánh giá chốt kiến thức**Nhiệm vụ 2: Một đêm ca Huế trên sông Hương****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV cho HS đọc bài văn bản và hoàn thiện phiếu học tập số 3-       GV cho HS đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả-       HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**-       Hs làm việc theo nhóm đọc lại văn bản theo yêu cầu suy nghĩ để hoàn thành nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**-       GV mời 2-3 HS trình bày trước lớp yêu cầu cả lớp nhận xét, bổ sung**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**-        GV nhận xét đánh giá chốt kiến thức**Nhiệm vụ 3: Nguồn gốc ca Huế****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV cho HS đọc bài văn bản và hoàn thiện phiếu học tập số 4-       GV cho HS lên báo cáo kết quả-       HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**-       Hs làm việc theo nhóm đọc lại văn bản theo yêu cầu suy nghĩ để hoàn thành nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**-       GV mời 2-3 HS trình bày trước lớp yêu cầu cả lớp nhận xét, bổ sung**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**-        GV nhận xét đánh giá chốt kiến thức**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**-       *GV yêu cầu HS trình bày những đặc sắc về ngôn ngữ hình ảnh của đoạn trích ca Huế trên sông Hương.Nội dung của đoạn trích***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, chốt kiến thức | **II.    Khám phá chi tiết văn bản****1. Giới thiệu chung về ca Huế**- Nghệ thuật liệt kê kết hợp với giải thích và bình luận.- Tác dụng: các làn điệu ca Huế, dụng cụ âm nhạc rất phong phú và đa dạng.+ Thể hiện đời sống nội tâm của con người Huế.**2. Một đêm ca Huế trên sông Hương**\* Biểu diễn ca Huế- Ca công: Rất trẻ+ Nam: áo dài the, quần thụng, khăn xếp+ Nữ: áo dài, khăn đóng duyên dáng- Nhạc công:+ Các ngón đàn trau chuốt: ngón nhấn, mổ, vỗ, vả, ngón bấm day, chớp, búng, phi, rãi,...-> Nghệ thuật: miêu tả tỉ mỉ, cụ thể bằng phép liệt kê với một loạt tính từ, động từ.\* Thưởng thức ca Huế- Nghe - ngắm trực tiếp trên thuyền- Tác giả như một lữ khách với hồn thơ lai láng, nồng hậu tình người.- Tiếng đàn làm sao động tận đáy hồn người.- gà gáy gợi cảnh thuyền vẫn đầy ắp lời ca, tiếng hát.- Không gian như lắng đọng, thời gian như ngừng trôi.**3. Nguồn gốc ca Huế****Ca Huế:** nguồn gốc từ ca nhạc dân gian và ca nhạc cung đình.**III. Tổng kết****1. Nghệ thuật:**- Ngôn ngữ**+**Giàu hình ảnh, giàu biểu cảm thấm đẫm chất thơ+ Miêu tả âm thanh cảnh vật con người sinh động.- Hình ảnh+ Hình ảnh chân thực, sống động thể hiện sự am hiểu cũng như tìm tòi chuyên sâu về thể loại cũng như cách thức trình diễn của ca Huế. **2. Nội dung**- Giới thiệu những làn điệu dân ca Huế và tả cảnh nghe ca Huế trong đêm trăng trên sông Hương. Qua đó ca ngợi vẻ đẹp tinh thần đằm thắm của người dân xứ Huế.- Khẳng định ca Huế là một hình thức sinh hoạt văn hóa, âm nhạc thanh lịch và tao nhã, một sản phẩm tinh thần đáng trân trọng, cần được bảo tồn và phát triển. |

**IV. LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS củng cố, mở rộng kiến thức đã học về văn bản *Ca Huế trên sông Hương*

**b. Nội dung:**

- GV phát Phiếu bài tập cho HS thực hiện nhanh tại lớp.

- GV hướng dẫn HS thực hiện phần Luyện tập theo văn bản đọc.

 c.**Sản phẩm:**

- Phiếu bài tập của HS.

 d.**Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu học sinh trả lời các câu hỏi sách giáo khoa

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, chốt kiến thức

|  |
| --- |
| **Câu 1:****+** Các điệu hò xứ Huế dù ngắn hay dài đều là những thứ trọn vẹn nhất mà nười dân muốn gửi gắm.+ Các điệu chèo cạn, bài thai, hò đưa linh buồn bã, hò giã gạo, ru em, giã vôi, giã điệp…. ná nức nồng hậu tình người.+ Hò lơ, hò ô, xay lúa hò nện gần gũi với dân ca Nghệ Tĩnh.+ Hò Huế thể hiện lòng khao khát nỗi mong chờ hoài vọng thiết tha của tâm hồn Huế….ð    Có thể nói các điệu hò xứ Huế là một trong những thứ gia vị không thể thiếu trong cuộc sống của con người. Nó gắn liền với đời sống lao động của con người.**Câu 2:**+ Thời gian, không gian: Ca Huế thường được biểu diễn vào ban đêm, trên một con thuyền rồng, giữa dòng sông Hương.+ Thời gian không gian ấy góp phần giúp cho việc thường thức ca Huế trở nên sinh động, lãng mạn.**Câu 3:**+ Ca Huế được hình thành nuôi dưỡng tư dòng ca nhạc dân gian và ca nhạc cung đình.+ Nguồn gốc đó mang lại cho ca Huế vẻ đẹp đặc biệt: phong phú, đa dạng, vừa sôi nổi tươi vui lại trang trọng, uy nghi từ khúc điệu, thể điệu đến âm hưởng lời ca….**Câu 4:**Việc kết hợp các yếu tố tự sự, biểu cảm, nghị luận trong VB có tác dụng giúp người đọc hiểu nguồn gốc, đặc điểm, cách biểu diễn và thưởng thức ca Huế, thể hiện được tình cảm thái độ của người viết và nhấn mạnh vị trí ý nghĩa của ca Huế.**Câu 5:**Tác giả thể hiện tình yêu niềm tự hào về một sản phẩm văn hóa độc đáo là thái độ nâng niu trân trọng và ý thức giữ gìn tôn vinh những di sản tinh thần quý giá của quê hương đất nước. **IV. Vận dụng** |

1. **Mục tiêu:** HS củng cố, mở rộng kiến thức đã học về văn bản *Ca Huế trên sông Hương*
2. **Nội dung:**

- GV phát Phiếu bài tập cho HS thực hiện nhanh tại lớp.

- GV hướng dẫn HS thực hiện phần Luyện tập theo văn bản đọc.

**3. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi: Em sẽ làm gì để giữ gìn “Ca Huế”

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, chốt kiến thức

**PHIẾU BÀI TẬP**

**VĂN BẢN CA HUẾ TRÊN SÔNG HƯƠNG**

Khoanh tròn vào đáp án đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. Đoạn văn: "Các ca công còn rất trẻ, nam mặc áo dài the, quần thụng, đầu đội khăn xếp, nữ mặc áo dài, khăn đóng duyên dáng. Huế chính là quê hương chiếc áo dài Việt Nam. Những chiếc áo dài đầu tiên hiện còn lưu giữ lại Bảo tàng Mĩ thuật cung đình Huế". (Ca Huế trên sông Hương) Đoạn văn trên nói về nội dung gì?

A. Về những người chơi đàn trong các buổi xướng ca.

B. Về nguồn gốc của chiếc áo dài Việt Nam.

C. Về những người ca Huế và trang phục của họ.

D. Về giá trị tinh thần của các làn điệu ca Huế.

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của văn bản Ca Huế trên sông Hương là gì?

A. Miêu tả.

B. Biểu cảm.

C. Tự sự và biểu cảm.

D. Miêu tả và biểu cảm.

Câu 3. Trong văn bản Ca Huế trên sông Hương, khi biểu diễn, các ca công vận trang phục gì

A. Nam nữ mặc quần áo bình thường.

B. Nam nữ mặc võ phục.

C. Nam áo dài the, quần thụng, đầu đội khăn xếp, nữ áo dài, khăn đóng duyên dáng.

D. Nam nữ mặc áo bà ba nâu.

Câu 4. Văn bản Ca Huế trên sông Hương được viết theo hình thức nào?

A. Văn tả cảnh.

B. Bút kí.

C. Tùy bút.

D. Truyện ngắn.

Câu 5. Danh thắng nào của Huế không được nhắc tới trong văn bản?

A. Chùa Thiên Mụ

B. Tháp Phước Duyên

C. Thôn Vĩ Dạ

D. Sông Hương

Câu 6: Theo em, cách nghe ca Huế trong bài văn có gì độc đáo so với nghe băng ghi âm hoặc băng vi-đê-ô?

A. Được nói chuyện với các ca công

B. Được nghe và nhìn trực tiếp các ca công chơi đàn

C. Được chơi thử các nhạc khúc

D. Được nghe đi, nghe lại

Câu 7: Cung bậc nào sau đây không được dùng để miêu tả tiếng đàn của các nhạc công?

A. Âm thanh cao vút

B. Trầm bổng

C. Lúc khoan lúc nhặt

D. Réo rắt, du dương

Câu 8: Vì sao có thể nói: Ca Huế vừa sôi nổi, tươi vui, vừa trang trọng, uy nghi?

A. Do ca Huế bắt nguồn từ nhạc dân gian.

B. Do ca Huế bắt nguồn từ nhạc thính phòng

C. Do ca Huế bắt nguồn từ nhạc dân gian và nhạc cung đình

D. Do ca Huế bắt nguồn từ nhạc cung đình

Câu 9: Trong bài viết, đoạn văn sau nói về khoảng thời gian nào?

… Đấy là lúc các ca thi cất lên ngững khúc điệu Nam nghe buồn man mác, thương cảm, bi ai, vương vấn như nam ai, nam bình, quả phụ, nam xuân, tương tưkhúc, hành vân. Cũng có bản nhạc mang âm hưởng điệu Bắc pha phách điệu Nam không vui, không buồn như tứ đại cảnh.

A. Đêm

B. Đêm đã về khuya

C. Trăng lên

D. Gà bắt đầu gáy sáng

Câu 10: Câu văn nào trong số các câu văn sau đây được dùng để nói lên vẻ đẹp của con người xứ Huế?

A. Mỗi câu hò Huế dù ngắn hay dàiđều được gửi gắm ít ra một ý tình trọn vẹn

B. Hò Huế thể hiện lòng khao khát, nỗi mong chờ hoài vọng thiết tha của tâm hồn Huế

C. Con gái Huế nội tâm thật phong phú và âm thầm, kín đáo, sâu thẳm

D. Huế chính là quê hương của chiếc áo dài Việt Nam

### ****Đáp án****

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | C | D | C | C | C | B | A | B | B | C |